

BÁO CÁO
Giá thị trường tháng 7 năm 2025

Thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường; Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 28/01/2025 của UBND tỉnh Lai Châu Ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Trên cơ sở báo cáo của các Sở quản lý ngành, lĩnh vực, Sở Tài chính tỉnh Lai Châu báo cáo tình hình giá thị trường tháng 7 năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG, GIÁ CẢ THÁNG 7 NĂM 2025

1. Mặt bằng giá cả thị trường và diễn biến mặt bằng giá cả thị trường hàng hóa dịch vụ; nguyên nhân biến động mặt bằng giá thị trường, giá hàng hóa dịch vụ:

Tình hình giá cả thị trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu tháng 07/2025 so với tháng 06/2025 cơ bản ổn định, đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng cho nhân dân, không xảy ra tình trạng sốt hàng hay tăng giá bất hợp lý làm bất ổn thị trường.

Các nhóm hàng hóa, dịch vụ tăng, Giá lương thực, thực phẩm, Giá xăng dầu, giá vật liệu xây dựng tăng theo giá nguyên nhiên liệu trong nước và thế giới là nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trên địa bàn tỉnh tháng 7/2025 tăng 0,05% so với tháng trước.

2. Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng (CPI):

- Theo số liệu của Thống kê Lai Châu tại Báo cáo số 49/BC-TKT ngày 25/7/2025, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7 năm 2025 tỉnh Lai Châu tăng 0,05% so với tháng trước; tăng 1,47% so với tháng 12 năm trước và tăng 11,12% so với kỳ gốc 2019.

Nhóm hàng hóa, dịch vụ	Chỉ số giá tháng báo cáo so với:				Bình quân cùng kỳ
	Kỳ gốc 2019	Tháng 7/2024	Tháng 12/2024	Tháng 6/2025	
CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG	111,12	101,40	101,47	100,05	101,94
I. Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	113,01	101,55	101,21	100,23	102,71
Trong đó: 1- Lương thực	129,27	103,77	102,24	99,99	104,01

Nhóm hàng hóa, dịch vụ	Chỉ số giá tháng báo cáo so với:				Bình quân cùng kỳ
	Kỳ gốc 2019	Tháng 7/2024	Tháng 12/2024	Tháng 6/2025	
2- Thực phẩm	108,27	101,12	101,02	100,31	102,37
3- Ăn uống ngoài gia đình	126,66	101,94	101,31	100,00	103,32
II. Đồ uống và thuốc lá	113,16	103,90	102,77	100,00	103,84
III. May mặc, mũ nón và giày dép	109,29	99,12	98,52	99,81	99,24
IV. Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD	110,50	101,61	101,03	100,49	101,73
V. Thiết bị và đồ dùng gia đình	110,90	98,60	98,79	99,28	99,77
VI. Thuốc và dịch vụ y tế	133,27	119,45	119,42	100,00	119,45
Trong đó: Dịch vụ y tế	146,08	126,61	126,61	100,00	126,61
VII. Giao thông	104,31	95,80	99,56	99,65	95,88
VIII. Bưu chính viễn thông	98,04	100,00	100,00	100,00	99,99
IX. Giáo dục	107,08	100,27	99,92	99,92	100,36
Trong đó: Dịch vụ giáo dục	103,81	100,00	100,00	100,00	100,00
X. Văn hóa, giải trí và du lịch	106,21	98,93	99,44	99,86	99,45
XI. Hàng hóa và dịch vụ khác	110,43	101,33	100,85	100,04	101,95
Chỉ số giá vàng	298,72	143,05	131,15	101,79	129,10
Chỉ số giá đô la Mỹ	113,38	103,37	103,18	100,34	103,37

Diễn biến chỉ số giá một nhóm ngành tháng 7 năm 2025 so với tháng 06 năm 2025, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có 3 nhóm tăng giá; 5 nhóm giảm giá so với tháng trước: Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 0,49%; Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,23%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,04%; nhóm giáo dục giảm 0,08%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,14%; Nhóm may mặc, mũ nón giày dép giảm 0,19%; nhóm giao thông giảm 0,35%; Thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,72%; 03 nhóm ổn định: nhóm đồ uống và thuốc lá; thuốc và dịch vụ y tế; nhóm bưu chính viễn thông;

Trong tháng giá vàng tăng 1,79% và giá Đô la Mỹ tăng 0,34% so với tháng trước.

- Thực trạng, nguyên nhân của các yếu tố tác động đến CPI: Tháng 07/2025 giá lương thực, thực phẩm tươi sống, ăn uống ngoài gia đình tăng do nhu cầu tiêu dùng tăng; Nhóm giao thông giảm, giá xăng dầu giảm theo giá nguyên nhiên liệu trong nước và thế giới là nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trên địa bàn tỉnh tháng 7/2025 tăng 0,05% so với tháng trước; Giá vàng, giá đôla Mỹ trên địa bàn tỉnh chịu ảnh hưởng của giá vàng, giá đôla thế giới và giá trong nước.

3. Thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ: Có Bảng phụ lục kèm theo.

II. DIỄN BIẾN GIÁ THỊ TRƯỜNG CỦA MỘT SỐ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THIẾT YẾU

- Trong tháng, giá thóc tẻ thường (khang dân) giao động từ 11.000-11.500 đồng/kg; thóc tám thơm giao động từ 13.000-15.000 đồng/kg (tăng 700 đ/kg); thóc tẻ ngon giao động từ 18.000-18.500 đồng/kg (giảm 500 đ/kg); giá gạo tẻ thường (khang dân) dao động từ 18.000-18.500 đồng/kg; gạo tám thơm 19.000đồng/kg; gạo tẻ ngon (gạo dâu, Ség Cù) dao động từ 29.000-30.000 đồng/kg.

- Giá thịt lợn hơi (lợn trắng) dao động từ 65.000-75.000 đồng/kg (giảm 1.500 đ/kg); giá thịt lợn thăn (lợn trắng) giao động từ 140.000 - 150.000 đồng/kg (giảm 2.000 – 5.000 đồng/kg); giò lụa 140.000 - 150.000 đồng/kg (giảm 10.000 đ/kg); giá thịt bò dao động từ 250.000-255.000 đồng/kg;

- Giá thịt gà ta dao động từ 155.000-160.000 đồng/kg (giảm 3.000 đồng/kg); gà công nghiệp dao động từ 110.000-120.000 đồng/kg (tăng 5.000-10.000đồng/kg).

- Giá rau, củ quả tươi có biến động tăng/giảm tùy mặt hàng so với tháng trước do trong tháng thời tiết thuận lợi cho sự sinh trưởng của các loại hoa màu; nhiều loại rau, củ, quả, chính vụ, nguồn cung đáp ứng được thị trường đã tác động đến giá bán trong tháng.

- Giá bán lẻ gas Petrolimex trên địa bàn các huyện, thành phố trong tháng ổn định so với tháng trước, từ 485.000 - 505.000 đ/bình/12kg; giá nước sạch sinh hoạt ổn định. Trong tháng Công ty TNHH MTV xăng dầu Lai Châu có 05 lần điều chỉnh giá bán lẻ xăng, dầu do đó ảnh hưởng đến chỉ số giá tiêu dùng trong tháng.

- Có 03 nhóm đồ uống và thuốc lá; thuốc và dịch vụ y tế; nhóm bưu chính viễn thông có giá ổn định so với tháng trước.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

1. Tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giá:

- Sở y tế tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 54/2025/NQ-HĐND ngày 23/7/2025 bãi bỏ Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định giá mức giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường trình có Tờ trình số 1659/SNNMT-KL ngày 09/6/2025 đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của UBND tỉnh quy định định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn một số giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Tờ trình số 2263/TTr-SNNMT ngày 07/7/2025 trình UBND tỉnh Quyết định ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Sở Tài chính có Công văn số 2094/STC-GCS ngày 21/7/2025 xin ý kiến các cơ quan đơn vị đối với hồ sơ dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh.

2. Tình hình triển khai chương trình bình ổn thị trường và các biện pháp bình ổn giá: Không có.

3. Công tác định giá của tỉnh: Hiện Sở Nông nghiệp và Môi trường đang thực hiện công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu thực hiện Điều tra, rà soát, xây dựng khung giá rừng trên địa bàn tỉnh Lai Châu, dự kiến trình UBND tỉnh xem xét, ban hành trong tháng 08/2025

4. Tình hình thực hiện kê khai giá: Các cơ quan chuyên môn trên địa bàn tỉnh thực hiện tiếp nhận 03 lượt kê khai giá (02 lượt kê khai giá cước vận tải hành khách tuyến cố định; 01 lượt kê khai giá đối với hàng hóa là vật liệu xây dựng) đảm bảo đúng thời gian quy định.

5. Công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về giá: Không có.

6. Các nội dung liên quan khác

- Tổng hợp, thực hiện chế độ báo cáo tình hình giá cả thị trường đảm bảo đúng thời gian quy định;

- UBND tỉnh có Công văn số 3916/UBND-KTN ngày 18/7/2025 về việc Triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; Công văn số 3944/UBND-KTN ngày 21/7/2025 về việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ;

- Tham gia Hội đồng tiêu hủy vật chứng tài sản của Cục thi hành án dân sự 01 lượt; tiếp nhận tài sản tịch thu bàn giao từ Cục thi hành án dân sự tỉnh 01 lượt; Tiếp tục tham mưu bán đấu giá tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân do Cục thi hành án dân sự chuyển giao; báo cáo tình hình, kết quả công tác giám định, định giá tài sản trong tổ tụng hình sự đảm bảo thời gian quy định; tham mưu UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng định giá tài sản theo vụ việc cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ định giá tài sản theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự: 03 vụ.

IV. DỰ BÁO GIÁ THỊ TRƯỜNG

1. Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường và giá một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu tháng 08 năm 2025.

- Nhóm hàng lương thực, thực phẩm như: thóc, gạo tẻ thường, gạo tẻ ngon, gạo nếp, giá thịt gia súc, gia cầm, mặt hàng hải sản tươi sống tăng do nhu

cầu người tiêu dùng tăng; các mặt hàng rau củ, quả có sự biến động tùy theo mùa vụ.

- Nhóm vật tư nông nghiệp; Nhóm đồ uống, bánh kẹo, thuốc lá; Nhóm vật liệu xây dựng, chất đốt ổn định.

- Nhóm giải trí và du lịch; Nhóm giáo dục; Nhóm thuốc chữa bệnh cho người, dịch vụ y tế có xu hướng tăng.

- Giá vàng, Giá xăng dầu, giá Gas, giá Đô la Mỹ biến động theo giá trong nước và thế giới.

2. Dự kiến phương án điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá: Không có

V. GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

- Chủ động theo dõi tình hình biến động của giá cả thị trường, tổng hợp báo cáo của các Sở, UBND các huyện, thành phố, kịp thời báo cáo tình hình giá cả thị trường hàng tháng đảm bảo đúng quy định theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, chế độ báo cáo giá thị trường.

- Chủ động nắm bắt điều hành giá cả thị trường theo chức năng nhiệm vụ, theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính; phối hợp với các Sở: Nông nghiệp và Môi trường; Công thương, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng và các cơ quan đơn vị có liên quan theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả thị trường các mặt hàng thuộc lĩnh vực quản lý để có biện pháp, giải pháp quản lý điều hành phù hợp, kịp thời; chủ động dự báo và có phương án đảm bảo cân đối cung cầu, điều tiết hoạt động sản xuất, bảo đảm cung ứng, lưu thông, phân phối, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng, tăng giá đột biến, nhất là các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu như xăng dầu, vật liệu xây dựng, lương thực, thực phẩm, giống vật tư nông nghiệp, dịch vụ vận tải,....

- Tiếp tục phối hợp với các thành viên Hội đồng thẩm định bảng giá đất tỉnh tham mưu Hội đồng thẩm định điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 2525/TTr-SNNMT ngày 18/7/2025 về việc thẩm định điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Lai Châu và hồ sơ bổ sung.

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ xây dựng dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh trình Sở Tư pháp thẩm định.

- Tham mưu thành lập Hội đồng định giá tài sản thực hiện nhiệm vụ định giá tài sản theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự (nếu có).

Trên đây là báo cáo giá thị trường và công tác quản lý giá tháng 7 năm 2025, Sở Tài chính tỉnh Lai Châu Báo cáo Cục quản lý Giá - Bộ Tài chính theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục QLГ - BTC (bc);
- UBND tỉnh (bc);
- Giám đốc sở (bc);
- Ban chỉ đạo 389;
- Các Sở: Nông nghiệp & MT, Công thương, Xây dựng, Y tế, Giáo dục và ĐT;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Ban biên tập Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, GCS.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Quý Dương